

Số: **56/2020/QĐST-DS**

BÐ, ngày 25 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 115/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vũ Thị Bích N, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp HTA, xã LH, huyện LN, tỉnh Bình Phước

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Minh T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Khu phố TB, thị trấn TB, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Bùi Thị N1, sinh năm 1975

Địa chỉ: Ấp TL, xã TT, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Bùi Thị N1 có nghĩa vụ trả cho bà Vũ Thị Bích N số tiền 196.000.000 (*một trăm chín mươi sáu triệu*) đồng tiền gốc và 33.000.000 (*ba mươi ba triệu*) đồng tiền lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu

thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí:

Bà Bùi Thị N1 tự nguyện chịu 5.725.000 (năm triệu bảy trăm hai lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Vũ Thị Bích N số tiền 5.488.175 (năm triệu, bốn trăm tám mươi tám nghìn, một trăm bảy mươi lăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện BD theo biên lai số 0017470 ngày 09/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều My